

Số: 266/BC-SCL

Hải Dương, ngày 02 tháng 4 năm 2024

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

### **I. Thông tin chung**

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Sông Đà Cao Cường
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0800376530
- Vốn điều lệ 186.608.950.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 186.608.950.000 đồng
- Địa chỉ: Km28+100m, Quốc lộ 18, phường Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương
- Số điện thoại: 02203.580.414
- Website: [ww.songdacaocuong.vn](http://ww.songdacaocuong.vn)
- Mã cổ phiếu: SCL

Công ty cổ phần Sông Đà Cao Cường (Công ty) thành lập, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800376530 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 17 tháng 4 năm 2007, thay đổi lần thứ 16 ngày 02/01/2024

Công ty thực hiện niêm yết cổ phần tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vào ngày 15/09/2010. Số lượng cổ phiếu niêm yết ban đầu là 9.000.000 cp; hiện nay là 18.660.895 CP; mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Công ty là đơn vị đầu tiên tại Việt Nam nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, lắp đặt, hướng dẫn vận hành, chạy thử, đào tạo và chuyển giao công nghệ dây chuyền sản xuất tro bay từ tro xỉ phế thải của Nhà máy nhiệt điện Phả Lại, bằng công nghệ tuyển ướt và sấy khô đồng bộ, hiện đại, đảm bảo năng suất, chất lượng, hiệu quả cao và bảo vệ môi trường (công nghệ đã đạt giải nhất Giải thưởng Sáng tạo Khoa học- Công nghệ Việt Nam năm 2008).

- Năm 2011 Công ty đầu tư xây dựng thành công và đi vào hoạt động Dự án nhà máy sản xuất gạch nhẹ chưng áp công suất 200.000 m<sup>3</sup>/năm, đây là một trong những nhà máy lớn tại Việt Nam đi đầu trong lĩnh vực sản xuất gạch bê tông nhẹ thay thế gạch xây sản xuất bằng phương pháp nung đốt truyền thống, thuận theo quy hoạch của Nhà nước về phát triển vật liệu xây dựng gạch xây không nung; điểm đặt biệt ở đây là Công ty sử dụng nguyên liệu từ tro xỉ của Nhà máy nhiệt điện Phả Lại qua dây chuyền xử lý để sản xuất, góp phần xử lý chất thải do nhà máy nhiệt điện thải ra. Cũng năm 2012 Công ty khánh thành nhà máy sản xuất vữa khô, keo dán gạch đá, keo chít mạch; đến nay nhà máy này đã được cải tạo nâng cấp công suất khoảng 1.300.000 tấn/năm.

- Đối với công nghệ xử lý tro xỉ nhiệt điện để sản xuất ra sản phẩm tro bay, đến nay công suất cung cấp trên 1 triệu tấn/năm

- Năm 2022 và 2023 Công ty là đơn vị duy nhất đủ năng lực và trúng các gói thầu xử lý tro xỉ tại cụm nhiệt điện Vĩnh tân, Bình Thuận; và Công ty đang xây dựng dự án Tổ hợp nhà máy tại đây.

- Về cung cấp khoa học công nghệ ra bên ngoài: Năm 2012, Công ty ký Hợp đồng EPC công nghệ với Công ty cổ phần Thạch Cao Đình Vũ về: “Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ, thiết kế chế tạo dây chuyền xử lý phosphogypsum (PG) của DAP Đình Vũ, làm phụ gia cho xi măng và làm nguyên liệu để sản xuất tấm thạch cao xây

dựng”; và đề tài này đã được Công ty xây dựng thành Đề tài khoa học cấp Nhà nước được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt cấp kinh phí thực hiện; Theo đó ngày 6/6/2016 Công ty đã ký hợp đồng với Bộ Khoa học và Công nghệ và đang triển khai thực hiện Đề tài KH&CN cấp quốc gia thực hiện Đề tài trên, đến nay Công ty thực hiện hoàn thành gói thầu EPC Đình Vũ; Riêng Đề tài khoa học Công ty tiếp tục thực hiện hoàn thành trong năm 2018.

- Năm 2016 Công ty hoàn thiện việc phát hành thêm 3.000.000 cp, nâng vốn điều lệ của Công ty lên 138.899.730.000 đồng.

- Năm 2022 Công ty hoàn thiện việc phát hành thêm 3.388.915 CP, nâng vốn điều lệ của Công ty lên 172.788.880.000 đồng.

- Năm 2023 hoàn thành phát hành thêm 1.382.007 cổ phiếu để trả cổ tức 2022, theo đó vốn điều lệ tăng thêm là 13.820.070.000 đồng, nâng vốn điều lệ lên 186.608.950.000 VN đồng.

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:** (chỉ nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất):

- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty là: Sản xuất vật liệu xây dựng; các mặt hàng chính là tro bay, gạch nhẹ chung áp AAC, các sản phẩm của bê tông khí, vữa khô trộn sẵn, keo dán gạch đá, keo chít mạch, ...;

- Địa bàn kinh doanh: (chỉ nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Sản phẩm tro bay của Công ty đã được cấp cho Công trình thủy điện Nậm Săm 3 tại Lào và xuất khẩu sang các nước trong khu vực Đông Nam á; các sản phẩm vật liệu xây dựng khác tiêu thụ trong nước.

### **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

a) Mô hình quản trị theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp gồm: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc

b) Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Ban tổng giám đốc: Có Tổng giám đốc và Phó Tổng giám đốc

- Các phòng chức năng: Phòng Tài chính kế toán, Phòng Tổ chức hành chính, Phòng Kỹ thuật- Công nghệ; phòng Kinh doanh;

- Các nhà máy: Nhà máy sản xuất tro bay; Nhà máy bê tông khí chung áp; Nhà máy sản xuất vữa keo; Nhà máy chế tạo thiết bị.

c) Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty cổ phần Thạch Cao Đình Vũ; địa chỉ: Lô GI-7, Khu kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, Q. Hải An, Tp Hải Phòng. Lĩnh vực sản xuất: Sản xuất thạch cao từ bã thải của nhà máy sản xuất phân bón, ...; Vốn điều lệ thực góp: 21.191.600.000 đồng; Tỷ lệ sở hữu: 17%

- Quỹ tín dụng nhân dân Phả Lại: Vốn thực góp: 800.300.000 đồng, địa chỉ tại Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương, tỷ lệ sở hữu vốn 10%; là đơn vị kinh doanh tiền tệ.

- Công ty cổ phần Bê tông Vĩnh Tân: Vốn thực góp: 1.200.000.000 đồng, tỷ lệ sở hữu vốn 40%; địa chỉ tại Vĩnh Tân, Tuy Phong, Bình Thuận, là đơn vị xử lý tro xỉ và sản xuất bê tông thương phẩm.

### **4. Định hướng phát triển:**

#### **4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

- Đảm bảo tốc độ tăng trưởng nhanh, ổn định, bền vững, trở thành doanh nghiệp lớn đi đầu trong lĩnh vực sản xuất công nghệ và sản phẩm vật liệu xây dựng chất lượng cao từ các chất phế thải của ngành công nghiệp; không ngừng nâng cao uy tín, thương hiệu của Công ty, đạt lợi nhuận cao, bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông góp vào Công ty, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, đảm bảo giá trị của cổ phiếu, lợi tức của Cổ đông và thu nhập của người lao động.

## **4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

- Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực vật liệu xây dựng và phụ gia cho bê tông và xi măng, đảm bảo sự tăng trưởng và phát triển bền vững, mở rộng thị trường trong nước, thỏa mãn nhu cầu cao của khách hàng và xã hội về chất lượng, số lượng, giá cả, chủng loại, kích thước, kiểu dáng, mẫu mã của sản phẩm phù hợp với xu thế thời đại và thị hiếu của thị trường, tiếp tục xuất khẩu sang các nước trên thế giới, lấy sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng và các sản phẩm mới làm trọng tâm, đồng thời khai thác tốt các cơ hội để mang lại lợi nhuận cao, đảm bảo lợi ích các cổ đông, việc làm đời sống của người lao động và góp phần hỗ trợ cho sản xuất kinh doanh phát triển.

- Đẩy mạnh và tiếp tục mở rộng sản xuất sản phẩm và sản xuất thiết bị, chuyên giao công nghệ trong lĩnh vực sản xuất sản phẩm tro bay, gạch nhẹ chung áp, vữa khô trộn sẵn, xử lý môi trường; phấn đấu trở thành công ty hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất tro bay và gạch nhẹ chung áp, vữa xây, và xây dựng các dự án sản xuất vật liệu không nung khác để đáp ứng được cho nhu cầu thị trường phù hợp chiến lược phát triển vật liệu của Chính phủ.

- Xây dựng và thực hiện dự án Nhà máy sản xuất cung cấp thiết bị và chuyên giao công nghệ trong các lĩnh vực sản xuất tro bay, sản xuất gạch nhẹ chung áp, bê tông khí, bê tông cấu kiện, vữa xây trộn sẵn, xử lý môi trường, kết cấu nhà xưởng ...;

- Tăng cường liên doanh hợp tác với các tổ chức, cá nhân, viện nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước để mở rộng quy mô đầu tư và kinh doanh cả về chiều sâu, chiều rộng trong các lĩnh vực có nhiều tiềm năng, đặc biệt là công nghệ và vật liệu xây dựng mới.

- Quan tâm việc tuyển dụng, thu hút nhân tài, tăng cường công tác đào tạo và đào tạo tại chỗ để nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn và tay nghề cho đội ngũ cán bộ công nhân viên, bố trí sắp xếp lại lao động một cách hợp lý.

### **5. Các rủi ro:**

- Sản phẩm của Công ty phụ thuộc vào tiến độ thi công các công trình thủy điện, thủy lợi và tình hình phát triển xây dựng dân dụng. Việc sử dụng vật liệu xây không nung vào xây dựng công trình nhà ở chưa phổ biến, chỉ đạo của Nhà nước về sử dụng vật liệu xây không nung chưa quyết liệt dẫn đến khó khăn trong tiêu thụ gạch nhẹ.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### *1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh*

- Tổng doanh thu năm 2023 thực hiện 473,4 tỷ đồng, bằng 139 % so với năm trước, so với kế hoạch đạt 117%

- Lợi nhuận thực hiện trước thuế 55,7 tỷ đồng; bằng 302% so với năm trước, so với kế hoạch đạt 161%

- Năm 2023, tình hình sản xuất của Công ty vượt kế hoạch đề ra là do: Năm 2023 Công ty tiếp tục duy trì được các Hợp đồng xuất khẩu tro bay đã ký kết. Các sản phẩm gạch nhẹ, bê tông khí, vữa khô, keo dán gạch đá, ..., đã cung cấp được vào các dự án lớn cũng như hệ thống các nhà phân phối mở rộng, doanh thu đạt 473,4 tỷ đồng (tăng 39% so với năm 2022). Nguồn nguyên liệu đầu vào ít biến động so với năm 2022.

### **2. Tổ chức và nhân sự**

#### **a) Ông Vũ Văn Chiến**

**Tổng giám đốc**

Họ tên: Vũ Văn Chiến

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh;

Quốc tịch: Việt Nam

Chuyên môn: Kỹ sư điện tự động hóa

Quê quán: Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương

Thường trú: Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương  
Cổ phần nắm giữ tại Công ty: 292680 CP

**b. Phó Tổng Giám đốc : Ông Phạm Văn Thư**

Họ tên: Phạm Văn Thư

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Chuyên môn chính: Kỹ sư kỹ thuật xây dựng, cử nhân quản trị kinh doanh

Quê quán: Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương

Thường trú: Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương

Cổ phần nắm giữ tại Công ty: 58.298 CP

**c. Kế toán trưởng: Ông Trần Văn Hoan:**

Họ tên: Trần Văn Hoan

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Chuyên môn: Cử nhân kế toán, chứng chỉ Kế toán trưởng

Quê quán: Cộng Hòa, Chí Linh, Hải Dương

Thường trú: Cộng Hòa, Chí Linh, Hải Dương

Cổ phần nắm giữ tại Công ty: 38.880 CP

**d) Thay đổi nhân sự trong ban điều hành trong năm: Không**

- Số lượng cán bộ, nhân viên tại 31/12/2023:

Tổng số 276; trong đó tiến sỹ 01, thạc sỹ 03; Đại học 39; cao đẳng 18; trung cấp 13; công nhân kỹ thuật 87; công nhân vận hành 116; nữ 38; nam 238.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

a) Các khoản đầu tư lớn: (Chỉ nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm, bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án, tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết): Đang đầu tư dự án xử lý tro xỉ tại Vĩnh Tân, Bình Thuận, chưa hình thành xong giá trị tài sản đầu tư

b) Các công ty con, công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty cổ phần Thạch Cao Đình Vũ: Sản xuất khá hơn năm 2022, mở được nhiều thị trường tiêu thụ thạch cao nhân tạo, sản lượng và doanh thu tăng, có lãi

- Quỹ tín dụng nhân dân Phả Lại: Kinh doanh bình thường, có lãi, đảm bảo quy định hiện hành.

- Công ty cổ phần Bê tông Vĩnh Tân: Chưa có sản phẩm

**4. Tình hình tài chính**

a) Tình hình tài chính

**Chỉ tiêu tổng hợp**

**ĐVT: Đồng**

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% 2023/2022
Tổng giá trị tài sản	346.891.762.107	474.333.071.357	136
Doanh thu thuần	338.735.115.937	473.477.182.250	139
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	16.969.060.556	55.145.796.775	326
Lợi nhuận khác	1.508.776.522	564.405.745	37
Lợi nhuận trước thuế	18.477.837.078	55.710.202.520	302

Lợi nhuận sau thuế	15.829.485.003	43.887.554.527	277
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	8	20	

### Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
<ul style="list-style-type: none"> <li>• <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i></li> <li>+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn</li> <li>+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn</li> </ul>	1,24  1,04	1,022  0,924	
<ul style="list-style-type: none"> <li>• <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i></li> <li>+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản</li> <li>+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu</li> </ul>	0,39 0,63	0,463 0,862	
<ul style="list-style-type: none"> <li>• <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i></li> <li>+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân</li> <li>+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản</li> </ul>	7,33 0,99	13,763 0,998	
<ul style="list-style-type: none"> <li>• <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i></li> <li>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</li> <li>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu</li> <li>+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản</li> <li>+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần</li> </ul>	0,047 0,076 0,047 0,05	0,093 0,172 0,093 0,116	

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần: Tổng số cổ phần lưu hành: 18.660.895 cổ phần

- Số lượng cổ phần có quyền chuyển nhượng tự do: 18.660.895 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông: Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa:

- Cổ đông là tổ chức: Có 10 cổ đông nắm giữ 2.822.683 cổ phần chiếm 15% gồm: Công ty cổ phần Sông Đà 12, thuộc Tổng công ty Sông Đà; Công ty cổ phần Công nghiệp Dịch vụ Cao Cường; ...;

- Cổ đông là cá nhân gồm: 854 cổ đông nắm giữ 15.838.212 cổ phần chiếm 85 %

- Cổ đông lớn: Có 3 cổ đông lớn nắm 6006887 cổ phần chiếm 32%, cổ đông nhỏ nắm 12.654.008 CP chiếm 68 %

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

e) Các chứng khoán khác:

### 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

#### 6.1. Tác động lên môi trường:

Công ty là đơn vị lớn nhất Việt Nam về xử lý tro xỉ phế thải từ nhà máy nhiệt

điện và Tư vấn, thiết kế, chế tạo, chuyển giao công nghệ các dây chuyền công nghệ về: Xử lý môi trường, đặc biệt trong lĩnh vực xử lý chất thải công nghiệp từ nhà máy nhiệt điện, nhà máy phân bón hóa chất.

6.2. *Quản lý nguồn nguyên vật liệu:*

6.3. *Tiêu thụ năng lượng:*

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Điện và than

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Giảm phát thải thông qua tái tạo sử dụng vật liệu phế thải để sản xuất ra khối lượng lớn sản phẩm hữu ích như tro bay, bê tông nhẹ, ....

6.4. *Tiêu thụ nước:* Không tiêu thụ nước vì sử dụng nước tuần hoàn thải ra từ nhà máy nhiệt điện, sau khi xử lý tro xỉ, làm lắng đọng cho nước trong, sau đó bơm trở lại nhà máy để tiếp tục sử dụng.

6.5. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường*

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *Không*

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *Không*

6.6. *Chính sách liên quan đến người lao động*

a) Số lượng lao động 276 người; mức lương trung bình đối với người lao động là 13 triệu đồng/người/tháng

Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Cải tạo môi trường làm việc, cải tiến công nghệ để công nhân chỉ bấm nút vận hành điều khiển; thực hiện chế độ nghỉ dưỡng, chi bồi dưỡng, chi thêm cho lao động thường xuyên để nâng cao đời sống.

c) Hoạt động đào tạo người lao động: Đào tạo tại chỗ về công nghệ sản xuất

6.7. *Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:* Luôn ủng hộ hỗ trợ các quỹ và các chương trình do địa phương phát động

6.8. *Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:*

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về tình hình mọi mặt của công ty**

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

- Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có)

Số TT	Nội dung/Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	TH/KH (%)
II	<b>LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG</b>				
1	Tổng số CBCNV đến cuối kỳ	Người		276	
2	Tổng số CBCNV làm việc BQ	Người	220	251	114
3	Thu nhập bình quân	Ng.đ	12.000	12.980	108

II	<b>KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH</b>				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	401,9	473,4	118
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đồng	34,48	55,71	161
3	Chi phí thuế thu nhập hiện hành:	Tỷ đồng	5,44	11,822	217
	Chi phí thuế thu nhập hiện hành trong hoạt động tài chính 20%	Tỷ đồng	2,64	11,822	446
	Chi phí thuế thu nhập hiện hành trong SXKD chính 10%	Tỷ đồng			
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	29	43,88	151
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng		3,925	
6	Lãi cơ bản/cổ phiếu lưu hành bình quân năm 2021	Đồng/CP	1.990	2531	127
7	Tỷ lệ chia cổ tức/cổ phiếu	%	10	20	

Năm 2023 Công ty tiếp tục duy trì được các Hợp đồng xuất khẩu tro bay đã ký kết. Các sản phẩm gạch nhẹ, tấm bê tông khí, vữa khô, keo dán gạch đá, ..., đã cung cấp được vào các dự án lớn cũng như hệ thống các nhà phân phối mở rộng

## **2. Những tiến bộ Công ty đã đạt được**

Năm 2023 vẫn xuất khẩu sản phẩm tro bay và tiếp tục cải tạo đưa nhà máy gạch nhẹ vào sản xuất trở lại, tạo nền tảng cho các năm tiếp theo.

### *3. Tình hình tài chính*

#### **a) Tình hình tài sản 2023**

- Tài sản tăng 127,5 tỷ đồng, tương ứng 27%
- Các khoản phải thu: 141 tỷ đồng/65 tỷ đồng năm 2022 tăng 117 % so với 2022
- Hàng tồn kho: 17 tỷ đồng/26 tỷ đồng năm 2022 giảm 35% so với năm 2022
- Tài sản cố định: 137 tỷ đồng/125 tỷ đồng năm 2022, tăng 9 % so với năm 2022

#### **b) Tình hình nợ phải trả:**

Tính đến 31/12/2023, tình hình nợ phải trả của công ty như sau:

- Vay và nợ ngắn hạn: 89 tỷ đồng/132 tỷ đồng năm 2022, giảm 67 %
- Phải trả người bán: 43 tỷ đồng/45 tỷ đồng năm 2022, giảm 4,5%
- Vay và nợ dài hạn: 42 tỷ đồng/0 tỷ đồng năm 2022, tăng
- Phải trả khác: 19 tỷ đồng/19,09 tỷ đồng năm 2022 bằng 100 %
- Công ty có nợ xấu phải thu khó đòi: 2,668 tỷ đồng/6,05 tỷ đồng năm 2022, giảm 56 %

#### **c) Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Hiện tại công ty đang tích cực tiêu thụ sản phẩm tro bay, cung cấp cho thị trường trong và ngoài nước; mở thị trường nhằm nâng sản lượng gạch nhẹ, bê tông khí, vữa khô, keo dán gạch đá, ...

## **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty: Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm: Tình hình diễn biến tốt, khả quan cho năm 2024 và các năm tiếp theo, hiện đã có các hợp đồng tiêu thụ lâu dài khối lượng lớn

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc công ty:

Ban giám đốc công ty đã thực hiện nhiều biện pháp để hoạt động sản xuất của công ty có hiệu quả, đặc biệt là sản xuất thêm sản phẩm mới, mở ra hướng phát triển mới cho Công ty.

3. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty: Thực hiện tốt

4. Kế hoạch, định hướng của HĐQT: Phân tích, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023, triển khai năm 2024 như quản lý sản xuất, tìm thị trường tiêu thụ sản phẩm, mở rộng mặt hàng, tăng cường đầu tư xử lý tro xỉ tại Vĩnh Tân- Bình Thuận, ...;

## V. Quản trị công ty

### 1. Danh sách Hội đồng quản trị:

1.1 **Kiều Văn Mát** Giới tính: Nam Sinh ngày: 25-8-1969

- Nơi sinh: Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương

- Số CMND : 030069008716 - Cấp ngày 03/6/2022

- Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh

- Thường trú: Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương

- Chức vụ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:

- Cổ phần nắm giữ: 4.595.721 CP, chiếm 24,62 % vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện cổ phần cho tổ chức khác: Đại diện 2.390.090 CP Công ty Cổ phần Công nghiệp Dịch vụ Cao Cường

+ Cổ phần hiện hữu: **2.205.631 CP**

### 1.2. **Kiều Quang Vọng**

Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22/11/1956

Nơi sinh: Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương

CMTND số: 30056000171 cấp ngày 08/9/2015

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh;

Thường trú: Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương

Chức vụ tại công ty: Thành viên HĐQT

Chức vụ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Công nghiệp Dịch vụ Cao Cường

Cổ phần nắm giữ: 46.773, chiếm 0,27% vốn điều lệ Công ty, trong đó:

+ Cổ phần đại diện: Không + Cổ phần hiện hữu: 46.773 CP

### 1.3. **Nguyễn Hồng Quyền**

Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/09/1950

Nơi sinh: Hoàng Xuyên – Hoàng Hoá – Thanh Hoá

CMTND số: 011230993 cấp ngày 08/12/2005 tại Công an TP Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh;

Thường trú: 586 Đường Bưởi – Vĩnh Phúc – Ba Đình – Hà Nội

Chức vụ tại công ty: Thành viên HĐQT

Chức vụ tại tổ chức khác:



Cổ phần nắm giữ: 106 CP, chiếm 0,0006 % vốn điều lệ Công ty, trong đó:  
+ Cổ phần đại diện: 106 CP  
+ Cổ phần hiện hữu: 106 CP

#### 1.4. Nguyễn Anh Dũng

Giới tính: Nam; Sinh ngày: 28/05/1975

Nơi sinh: Chí Linh, Hải Dương

CMTND số: 30075006847 cấp ngày 10/7/2021

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh;

Thường trú: Số 17/126 Kim Hoa, Phương Liên, Đống Đa, Hà Nội

Chức vụ tại công ty: Thành viên HĐQT

Chức vụ tại tổ chức khác:

Cổ phần nắm giữ: 669.492 CP, chiếm 3,59 % vốn điều lệ Công ty, trong đó:

+ Cổ phần đại diện: Không; + Cổ phần hiện hữu: 669.492 CP

#### 1.5. Nguyễn Ánh Hồng:

Giới tính: Nam; Sinh ngày: 23/03/1978

Nơi sinh: Hải Dương

CMTND số: 38078034811 cấp ngày 22/12/2021

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh;

Thường trú: Phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

Chức vụ tại công ty: Thành viên HĐQT

Chức vụ tại tổ chức khác: Cán bộ ngân hàng VCB Chí Linh, Hải Dương

Cổ phần nắm giữ: 602.854 CP, chiếm 3,23% vốn điều lệ Công ty, trong đó:

+ Cổ phần đại diện:

+ Cổ phần hiện hữu: 602.854 CP

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

## 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ theo nhiệm vụ được giao và quy định của pháp luật. Định kỳ họp mỗi quý 01 lần, ngoài ra có những phiên họp bất thường theo yêu cầu của công tác chỉ đạo, quản lý Công ty. Để tăng cường hiệu quả trong công tác quản trị Công ty, mỗi thành viên được phân công chỉ đạo theo mảng hoạt động như: Sản xuất, kỹ thuật, đầu tư, tài chính, thị trường ... hàng quý tại phiên họp thường kỳ có báo cáo đánh giá công tác quản trị đã được phân công. Các thành viên được thanh toán các chi phí đi lại tham dự các phiên họp.

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị được xây dựng trên nguyên tắc tập thể đảm bảo tính khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ công ty và quy chế hoạt động HĐQT.

Thực hiện tốt việc sửa đổi bổ xung hoàn thiện và ban hành các quy chế, quy định cũ đã ban hành theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

Về hoạt động của thành viên HĐQT độc lập: Đã tích cực tham gia kiểm soát, phản biện, xây dựng nghị quyết HĐQT và hỗ trợ ban điều hành:

- Hoạt động của thành viên HĐQT không điều hành: Đã tích cực tham gia kiểm soát, phản biện, xây dựng nghị quyết HĐQT và hỗ trợ ban điều hành

- Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Công ty chưa có các tiểu ban giúp việc HĐQT.

- Các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

- Các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Tất cả các thành viên HĐQT công ty đều đã tham gia các lớp học bồi dưỡng về quản trị công ty.

### **3. Ban kiểm soát:**

Cơ cấu như sau : 01 Trưởng Ban kiểm soát và 02 thành viên. Hiện nay không có thành viên nào là người lao động tại Công ty.

#### **3.1. Đào Xuân Quỳnh**

Giới tính: Nam; Sinh ngày: 14/02/1982

Nơi sinh: Chí Linh, Hải Dương

CMTND số: 30082004912 cấp ngày 25/4/2021

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh;

Thường trú: Phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

Chức vụ tại công ty: Trưởng ban KS

Chức vụ tại tổ chức khác: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Thạch cao Đình Vũ  
Cổ phần nắm giữ: 42984 CP, chiếm 0,23% vốn điều lệ Công ty, trong đó:

+ Cổ phần đại diện: Không; + Cổ phần hiện hữu: 42984 CP

#### **3.2. Nguyễn Thị Thu Hoài:**

Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 16/10/1982

Nơi sinh: Nhật Tân, Tiên Lữ, Hưng Yên

CMTND số: 33182004804 cấp ngày 25/4/2021

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh;

Thường trú: Phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

Chức vụ tại công ty: TV ban KS

Chức vụ tại tổ chức khác: Nhân viên Công ty Cổ phần Công nghiệp Dịch vụ Cao Cường

Cổ phần nắm giữ: 2.160 CP, chiếm 0,01% vốn điều lệ Công ty, trong đó:

+ Cổ phần đại diện: KHông; + Cổ phần hiện hữu: 2.160 CP

#### **3.3. Bùi Thị Vê:**

Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 23/12/1975

Nơi sinh: Phả Lại – Chí Linh - Hải Dương

CMTND số: 30175007385 - Cấp ngày 13/4/2020

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh;

Thường trú: Phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

Chức vụ tại công ty: TV ban KS

Chức vụ tại tổ chức khác: Nhân viên Quỹ tín dụng ND Phả Lại

Cổ phần nắm giữ: 1.080 CP, chiếm 0,005% vốn điều lệ Công ty, trong đó:

+ Cổ phần đại diện: Không; + Cổ phần hiện hữu: 1.080 CP

#### **3.4. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Các thành viên Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo bảng phân công nhiệm vụ của Trưởng ban kiểm soát và quy định của pháp luật. Định kỳ 06 tháng họp 01 lần, ngoài ra có những phiên họp bất thường theo yêu cầu của công tác kiểm soát các hoạt

động của Công ty khi có sự kiện nghị của cổ đông hoặc những hoạt động có dấu hiệu không bình thường. Để tăng cường hiệu quả trong công tác kiểm soát Công ty thì hàng quý tại phiên họp thường kỳ của HĐQT có báo cáo đánh giá công tác kiểm soát của Ban kiểm soát.

**4. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**  
**ĐVT: đồng**

Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập 2023
Kiều Văn Mát	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	560.000.000
Nguyễn Anh Dũng	Thành viên HĐQT, Chuyên gia	212.000.000
Nguyễn Hồng Quyền	Thành viên HĐQT,	84.000.000
Nguyễn Ánh Hồng	Thành viên HĐQT	84.000.000
Kiều Quang Vọng	Thành viên HĐQT	312.000.000
Đào Xuân Quỳnh	Trưởng BKS	98.000.000
Nguyễn Thị Thu Hoài	Thành viên BKS	106.000.000
Bùi Thị Vê	Thành viên BKS	42.000.000
Vũ Văn Chiến	Tổng Giám đốc	549.230.773
Phạm Văn Thư	Phó Tổng Giám đốc	417.754.807
Trần Văn Hoan	KTT	382.103.841

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên:

TT	Họ tên	Liên quan	CP hiện hữu 20/6/2023	CP bán	CP còn lại sau ngày 04/7/2023
1	Nguyễn Anh Dũng	TV HĐQT	1.019.900	400.000	619.900

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên): *Không có*

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện tốt./.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Nơi nhận:**

- Công bố TT;
- Lưu VP.



**Kiều Văn Mát**